

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HNGĐ-ST

Ngày 08/9/2021

*“V/v Ly hôn, nuôi con chung
khi ly hôn”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Khải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Gia Thắng.

2. Bà Trần Thị Khoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2021/QĐST - DS ngày 25 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1996.

HKTT: Khu Nội Xén, xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Lò Mận, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

2. *Bị đơn:* Anh **Phùng Mạnh Q**, sinh năm 1995.

HKTT: Khu Nội Xén, xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Hà có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Quang vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16/6/2021, bản tự khai ngày 15/7/2021 và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nguyên đơn chị Bùi Thị Hà trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hà kết hôn với anh Phùng Mạnh Quang vào tháng 3 năm 2018, hai bên được tự do tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với bố mẹ đẻ anh Quang tại xã Hương Càn, huyện Thanh Sơn, tỉnh cảm vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên gần đây trong cuộc sống chung vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là vợ chồng không hiểu nhau, không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm về mọi vấn đề trong cuộc sống hàng ngày, cách xử sự và suy nghĩ không được thống nhất, kinh tế gia đình khó khăn từ đó dẫn đến cãi nhau, không tôn trọng nhau. Bản thân anh Quang hay tụ tập bạn bè uống rượu, không chăm lo cho gia đình. Mâu thuẫn giữa vợ chồng thì bố mẹ hai bên gia đình đều biết, có nhắc nhở và khuyên bảo nhưng mâu thuẫn vẫn tiếp diễn, bản thân chị Hà cũng đã nhiều lần tha thứ và cho anh Quang cơ hội để sửa chữa sai lầm nhưng cũng không mang lại kết quả gì. Đến tháng 7 năm 2020 vợ chồng chính thức sống ly thân, chị và con về nhà bố mẹ đẻ ở huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình để sinh sống, từ khi ly thân anh Quang cũng không lên thăm hoặc gọi điện hỏi han gì đến mẹ con chị, bỏ mặc mẹ con chị. Khi chị Hà làm đơn ly hôn đã điện thoại gọi anh Quang về để giải quyết ly hôn, anh biết việc chị làm đơn ly hôn nhưng anh bảo với chị là anh đi làm xa trong miền nam, dịch bệnh Covid -19 phức tạp nên anh không về được. Nay chị Hà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm với anh Quang không còn nên chị xin được ly hôn để giải phóng cho nhau, ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Hà trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu Phùng Gia Linh, sinh ngày 10/9/2018, hiện cháu gần được 3 tuổi. Nếu ly hôn chị Hà xin được nuôi con chung đến khi cháu thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Quang cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại chị Hà và con đang ở nhà bố mẹ đẻ chị tại xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, có nhà ở ổn định, bản thân chị đi làm công nhân gần nhà, có thu nhập ổn định đảm bảo việc nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Hà trình bày vợ chồng không có. Ly hôn chị không có đề nghị gì.

Phía bị đơn, anh Phùng Mạnh Quang đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị Hà với anh Quang, lấy lời khai của bố đẻ anh Quang. Theo kết quả xác

minh ngày 28/7/2021 tại Công an xã Hương Cần xác định anh Quang có hộ khẩu thường trú tại khu Nội Xén, xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2021 của ông Phùng Văn Đại là bố đẻ anh Quang cũng xác định như sau: Năm 2018 con trai ông Đại là Quang xây dựng gia đình, kết hôn với chị Bùi Thị Hà, hai bên có được tự do tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Quang, chị Hà đã về sống chung với gia đình nhà ông tại xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn được khoảng hơn một năm thì chị Hà và con về nhà bố mẹ đẻ ở huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình để ở tiện cho việc đi làm. Thời gian gần đây mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong kinh tế gia đình, cách ăn ở của hai bên không được tôn trọng nhau, thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi nhau. Sau khi mâu thuẫn xảy ra bố mẹ hai bên có khuyên bảo rất nhiều để vợ chồng anh Quang, chị Hà bỏ qua mâu thuẫn về chung sống với nhau, nuôi dạy con cái nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không tự khắc phục được. Anh Quang và chị Hà sống ly thân từ khoảng tháng 7 năm 2020 đến nay mỗi người một nơi, ai cũng có cuộc sống riêng không quan tâm đến nhau. Mặc dù gia đình và anh Quang đã lên nhà đón mẹ con chị Hà về nhưng chị Hà kiên quyết không về chung sống với anh Quang nữa. Thực tế vợ chồng anh Quang, chị Hà không có hạnh phúc, không ăn ở với nhau từ rất lâu. Quan điểm gia đình ông Đại đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Ông Đại cũng xác định vợ chồng anh Quang, chị Hà có 01 con chung là cháu Phùng Gia Linh, sinh ngày 10/9/2018, hiện cháu đang ở với chị Hà tại xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình từ khi vợ chồng sống ly thân tháng 7 năm 2020 đến nay. Quan điểm của ông Đại đề nghị Tòa án giao con chung cho chị Hà được trực tiếp nuôi dưỡng vì cháu còn nhỏ, cháu ở với chị Hà đã quen được chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ khi ly thân anh Quang đi làm nhưng không có chu cấp hoặc thăm nom đến con chung. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Theo ông Đại thì vợ chồng anh chị không có. Về việc vắng mặt của anh Quang: Ông Đại cho Tòa án biết từ khi vợ chồng chị Hà, anh Quang ly thân tháng 7 năm 2020 thì anh Quang đi làm thuê quanh trong xã, trong huyện, tuy nhiên đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì bạn bè rủ nhau đi miền nam để làm ăn, anh làm công việc gì, địa chỉ cụ thể thế nào ông không biết, anh Quang thường xuyên điện thoại về cho gia đình hỏi thăm sức khỏe. Ông có nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng khác của Tòa án, ông có gọi điện trực tiếp thông báo đến anh Quang nói về

việc Tòa án giải quyết ly hôn, anh Quang cũng có nói lại với ông là: Việc ly hôn anh có biết, khi làm đơn chị Hà cũng thông báo đến anh để anh thu xếp về giải quyết, tuy nhiên hiện nay do dịch bệnh Covid - 19 phức tạp anh Quang không về được. Anh Quang có nói với ông thực tế vợ chồng không ở với nhau thời gian dài, không còn tình cảm nữa, anh nhất trí ly hôn để giải thoát cho nhau để ổn định cuộc sống, con cái còn nhỏ cứ để chị Hà nuôi dưỡng; tài sản, nợ nần các vấn đề khác vợ chồng không có gì. Anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt anh theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 09/8/2021. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Hà, xử cho chị Hà được ly hôn anh Phùng Mạnh Quang. Về con chung: Giao cháu Phùng Gia Linh, sinh ngày 10/9/2018 cho chị Hà được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên. Anh Quang không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Chị Bùi Thị Hà phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 06/7/2021 chị Bùi Thị Hà nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung với anh Phùng Mạnh Quang, đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Bùi Thị Hà có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 09/8/2021, anh Phùng Mạnh Quang được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố

tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên đây là vụ án không thể tiến hành hòa giải được, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hà, anh Quang là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hà và anh Phùng Mạnh Quang đăng ký kết hôn tháng 3 năm 2018 tại UBND xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình bố mẹ đẻ anh Quang tại xã Hương Càn, huyện Thanh Sơn, tỉnh cảm vợ chồng bước đầu hòa thuận, hạnh phúc. Trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong kinh tế gia đình, anh Quang không chăm lo đến gia đình, từ đó lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau, sút mẻ tình cảm, chị Hà đã về nhà bố mẹ đẻ ở xã Phong Phú, huyện Tân Lạc để ở từ tháng 7 năm 2020. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau, nội dung này đã được nguyên đơn trình bày tại bản tự khai. Anh Quang không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm trình bày gì về việc ly hôn, tuy nhiên anh Quang có nói với gia đình về việc hôn nhân không hạnh phúc, anh nhất trí ly hôn để giải phóng cho nhau. Kết quả thu thập chứng cứ cũng xác định: Vợ chồng anh Quang, chị Hà có mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau, hai bên không ai chịu nhường nhịn, mâu thuẫn không tự khắc phục được, thực tế anh chị đã không còn chung sống với nhau một thời gian dài, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng với nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân giữa anh Quang và chị Hà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Hà xin ly hôn với anh Quang là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Hà và anh Quang có 01 con chung là cháu Phùng Gia Linh, sinh ngày 10/9/2018, từ khi vợ chồng sống ly thân cháu vẫn ở với chị Hà tại xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Khi ly hôn quan điểm chị Hà xin được nuôi con chung đến khi cháu thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Quang cấp dưỡng nuôi con. Anh Quang không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi chị Hà và anh Quang sống ly thân tháng 7 năm 2020 đến nay, cháu Linh vẫn ở với chị Hà và ông bà ngoại, được chị chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu còn nhỏ nên rất cần sự quan tâm của người mẹ, bản thân anh Quang không quan tâm hoặc chu cấp gì để chị Hà nuôi con, điều đó thể hiện anh chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm với con chung. Để cháu có điều kiện ăn ở và học hành được ổn

định, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện cần giao con chung của anh chị cho chị Hà được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên là phù hợp với thực tế, phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Anh Quang không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Hà xác định vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì. Anh Quang không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về các vấn đề trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Bùi Thị Hà phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Hà đối với anh Phùng Mạnh Quang. Xử cho chị Bùi Thị Hà được ly hôn anh Phùng Mạnh Quang.

2. Về con chung: Giao cháu Phùng Gia Linh, sinh ngày 10/9/2018 cho chị Bùi Thị Hà được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên. Anh Phùng Mạnh Quang không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Phùng Mạnh Quang không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Hà phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Hà đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: AA/2020/0003575 ngày 07/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Phong Phú, huyện Tân Lạc;
- UBND xã Hương Cầm, huyện Thanh Sơn;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Vũ Quang Khải